TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HS-ST

Ngày: 14-10-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lệ Thủy và ông Hà Đồng Tịnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2019/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2019/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

VŨ ĐÌNH L, *(tên gọi khác: L B);* sinh năm 1989; tại Đà Nẵng; nơi cư trú: K62/4 Nguyễn Phan V, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình N (SN:1954) và bà Nguyễn Thị B (SN:1960); gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Ngày 25/4/2012, bị TAND quận N, TP. Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích".

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 22/9/2002, bị Tòa phúc thẩm TAND Tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị bắt ngày 27/6/2019. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị **Dương Thị Phúc L**, sinh năm 1991. *Vắng mặt.*

Trú tại: Tổ 28, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng.

2. Anh **Vũ Đình Q**, sinh năm 1998. *Vắng mặt.*

3. Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1960. *Có mặt.*

Cùng trú tại: Tổ 12C L, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

* *Người chứng kiến:* Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1988; trú tại: Tổ 40 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 35 phút ngày 27/6/2019, Tổ tuần tra Đồn Biên phòng S đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên đường Trần Hưng Đ, phường A, quận S (khu vực dưới cầu sông H) thì phát hiện Vũ Đình L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS 43G1-10381 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tay trái của L đang cầm 01 gói ny lông, kích thước (5x10) cm, bên trong có chứa 03 viên nén màu vàng, hình dạng viên kim cương. L khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc nên lực lượng Biên phòng lập biên bản bắt người quả tang đối với Vũ Đình L.

* Tang vật thu giữ:

- 01 gói ny lông, kích thước (5x10) cm, bên trong chứa 03 viên nén màu vàng, hình dạng viên kim cương, được niêm phong, ký hiệu M1;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS 43G1-10381, số máy: 24781, số khung: 247807;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim; 0935.045.852 và 0904.343.321, số IMEI 1: 865566042771810;

- 1.400.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại Kết luận giám định số: 185/GĐ-MT ngày 03/7/2019 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: 03 viên nén màu vàng, hình dạng viên kim cương trong mẫu niêm phong M1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu viên nén M1 là; 1,193 gam.

Qua điều tra xác định:

Do nghiện ma túy nên khoảng 21 giờ 50 phút ngày 27/6/2019, Vũ Đình L điện thoại cho một người phụ nữ tên L1 (không rõ nhân thân, lai lịch) qua số điện thoại 0905.823.831 hỏi mua 03 viên ma túy thuốc lắc. L1 đồng ý bán với giá 1.050.000 đồng và hẹn đến trước quán nhậu Mạnh T ở đường Phạm Văn Đ để giao dịch. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 43G1-10381 đến điểm hẹn, L đưa cho L1 số tiền 1.050.000 đồng và L1 đưa cho L 01 gói ny lông, kích thước (5x10) cm, bên trong có chứa 03 viên nén màu vàng, hình dạng viên kim cương. Số ma túy này là do L bỏ tiền ra mua để về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài lần bị bắt quả tang nêu trên, L khai trước đó vào ngày 21/6/2019, một thanh niên tên B (Không rõ nhân thân, lai lịch - là bạn quen biết ngoài xã hội với L) bỏ tiền ra nhờ L mua 02 viên ma túy thuốc lắc của L1 với số tiền 700.000 đồng về quán Bar TV (đường Nguyễn Chí T, quận Hải C) cùng nhau sử dụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Vũ Đình Q, chị Dương Thị Phúc L và người chứng kiến anh Phan Văn T vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện lời khai của:

- Vũ Đình Q: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 43G1-10381 là của tôi mua lại của chị Dương Thị Phúc L với giá 12.000.000 đồng, nhưng chưa sang tên đổi chủ vì chưa có thời gian. Ngày 27/6/2019, anh L mượn xe của tôi nói đi có việc chứ không nói rõ là đi đâu, làm gì.

- Chị Dương Thị Phúc L xác nhận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 43G1-10381 của tôi trước đây nhưng tôi đã bán cho Vũ Đình Q với giá 12.000.000 đồng nhưng tôi chưa làm thủ tục sang tên cho Quân.

- Anh Phan Văn T: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, khi tôi đang đi trên đường Trần Hưng Đ, quận S dưới cầu Sông H thì thấy có 04 anh Biên

phòng kiểm tra trên tay của L có một gói ny lông màu trắng, bên trong có 03 viên nén màu vàng hình viên kim cương, tôi nghe anh L nói với các anh Biên phòng đó là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc vừa mua với giá 1.050.000 đồng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ bà Nguyễn Thị B xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim; 0935.045.852 và 0904.343.321, số IMEI 1: 865566042771810 trước đây là của tôi nhưng tôi đã cho L sử dụng vào mục đích cá nhân, việc L dùng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội tôi không biết. Nay tôi không có yêu cầu gì đối với chiếc điện thoại trên.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Vũ Đình L.

Bản cáo trạng số 91/CT- VKS ngày 20/9/2019, của Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị can Vũ Đình L về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đình L từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam.

Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 185/GĐ-MT ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa 0,596 gam mẫu M1 - là trọng lượng ma túy hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim; 0935.045.852 và 0904.343.321, số Imeil: 865566042771810 của Vũ Đình L.

- Tiếp tục quy trữ số tiền 1.400.000 đồng của Vũ Đình L để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS 43G1-10381, số máy; 24781, số khung: 247807 thu giữ của Vũ Đình L, qua điều tra xác định: Xe này do chị Dương Thị Phúc L đứng tên chủ sở hữu. Chị Loan đã bán lại xe này cho anh Vũ Đình Q – là em ruột của Vũ Đình L nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc L lấy xe này đi thực hiện hành vi tàng trái phép chất ma tuý thì anh Quân hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trả lại xe cho anh Q là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Vũ Đình Q và bà Dương Thị Phúc L vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Vũ Đình L đã khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc mua và tàng trữ ma túy vào ngày 27/6/2019. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả giám định mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định bị cáo Vũ Đình L đã thực hiện hành vi phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 20 tháng 9 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạm của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Bị cáo L nhận thức được các tác hại đó, biết được hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Cụ thể, vào lúc 22 giờ 35 phút ngày 27/6/2019 tại đường Trần Hưng Đạo, đoạn gần cầu sông Hàn (phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà), Vũ Đình L đang có hành vi cất giấu 1,193 gam ma tuý, loại MDMA mà L đã mua của đối tượng tên L1 (không rõ nhân thân, lai lịch) vào lúc 22 giờ cùng ngày tại đường Phạm Văn Đồng về với mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân thì bị lực lượng Biên phòng bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của con người.

[4]. Tình tiết tăng nặng: Ngày 25/4/2012, bị TAND quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội: *"Cố ý gây thương tích",* đến ngày 21/11/2017, chấp hành xong án phạt tù. Ngày 27/6/2019, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại thực hiện hành vi: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng, tỏ ra biết ăn năn hối cải, là lao đọng chính trong gia đình; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo – được UBND phường Thọ Q chứng nhận. Do đó, HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng:

[6.1]. Đối với 01 (một) bì niêm phong số 185/GĐ-MT ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa 0,596 gam mẫu M1 – là trọng lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2]. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim; 0935.045.852 và 0904.343.321, số Imeil: 865566042771810 của Vũ Đình L là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc mua trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6.3]. Đối với số tiền 1.400.000 đồng của Vũ Đình L cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà , TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/9/2019).

[7]. Đối với hành vi bán ma tuý cho Vũ Đình L của đối tượng tên Ly, do hiện nay không xác định nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[8]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Vũ Đình L do kết quả xét nghiệm chất ma túy là âm tính nên Công an quận S không ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[8]. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS 43G1-10381, số máy; 24781, số khung: 247807 thu giữ của Vũ Đình L, qua điều tra xác

định: Xe này do chị Dương Thị Phúc L đứng tên chủ sở hữu. Chị L đã bán lại xe này cho anh Vũ Đình Q – là em ruột của Vũ Đình L nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc L lấy xe này đi thực hiện hành vi tàng trái phép chất ma tuý thì anh Quân hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trả lại xe cho anh Q là phù hợp. HĐXX không đề cập đến.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Đình L** phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

1/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đình L **18** *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (27/6/2019).

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 185/GĐ-MT ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa 0,596 gam mẫu M1 - là trọng lượng ma túy hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim; 0935.045.852 và 0904.343.321, số Imeil: 865566042771810 của Vũ Đình L.

- Tiếp tục quy trữ số tiền 1.400.000 đồng của Vũ Đình L để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/9/2019).

3/ Án phí HSST: Bị cáo Vũ Đình L phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Đông Thanh